

Số: 163/KH-UBND

*Cần Thơ, ngày 28 tháng 12 năm 2018*

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác cải cách hành chính năm 2019**

Thực hiện Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch CCHC thành phố Cần Thơ giai đoạn 2016 - 2020, Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố đề ra Kế hoạch công tác CCHC năm 2019, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

Phấn đấu đến cuối năm 2019, thành phố đạt các mục tiêu về CCHC, gồm:

**1. Đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính:** 100% thủ tục hành chính (TTHC) được công bố, công khai đầy đủ kịp thời đúng quy định; 100% kiến nghị, phản ánh được xử lý đúng quy định; tối thiểu 30% cơ quan thực hiện TTHC được kiểm tra, giám sát.

**2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước:**

a) 100% cơ quan quản lý hành chính nhà nước sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành trong quản lý, gửi nhận văn bản liên thông;

b) 95% văn bản (không mật) trình UBND thành phố và trao đổi giữa các cơ quan nhà nước dưới dạng điện tử (bao gồm cả các văn bản trình song song cùng văn bản giấy);

c) Phấn đấu đạt 35% TTHC được triển khai trực tuyến mức độ 3 và 12 % TTHC được triển khai trực tuyến mức độ 4, trong đó ưu tiên triển khai theo Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện trong năm 2018-2019;

d) 95% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 90% số doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng; 85% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội; tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 7%.

**3. Kiểm tra định kỳ, kiểm tra theo chuyên đề và kiểm tra đột xuất** tối thiểu 60% sở, ban, ngành thành phố, 100% UBND cấp huyện, 40% UBND cấp xã;

100% sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình và 100% số lượng đơn vị trực thuộc nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

4. Đảm bảo 100% cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố duy trì, cải tiến hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008; 100% TTHC tại các cơ quan đều được áp dụng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

5. Mức độ hài lòng của nhân dân và doanh nghiệp về TTHC đạt 90%; mức độ hài lòng của cá nhân đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trên các lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 80%.

## II. NHIỆM VỤ CCHC NĂM 2019

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>1</b>	<b>Cải cách thể chế</b>				
a)	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, rà soát xử lý và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Sở, ngành thành phố (TP), UBND quận, huyện	Quý IV năm 2018
		Báo cáo			Quý IV năm 2019
b)	Thẩm định Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố và Quyết định của UBND thành phố theo quy định	Báo cáo thẩm định, Tờ trình	Sở Tư pháp	Sở, ngành TP	Trong năm 2019
c)	Tổ chức tập huấn công tác soạn thảo, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tại các quận, huyện	Kế hoạch	UBND quận, huyện	Sở Tư pháp	Trong năm 2019
d)	Cập nhật văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Số hóa toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND thành phố trên cơ sở dữ liệu	Sở Tư pháp	Văn phòng HĐND TP, Văn phòng UBND	Thường xuyên

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
		quốc gia về pháp luật		TP, Sở Nội vụ (Chi cục Văn thư lưu trữ)	
đ)	Thực hiện có hiệu quả Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn TP	Báo cáo	Sở Tư pháp	Sở, ngành TP	Quý IV năm 2019
e)	Biên soạn phát hành tờ gấp tuyên truyền CCHC	Tờ gấp tuyên truyền	Sở Tư pháp	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
<b>2 Cải cách TTHC</b>					
a)	Xây dựng và triển khai Kế hoạch Kiểm soát TTHC năm 2019 và Quyết định ban hành Kế hoạch rà soát năm 2019	- Kế hoạch - Quyết định ban hành Kế hoạch	Văn phòng UBND TP	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Tháng 12 năm 2018
		Báo cáo kết quả thực hiện			Quý IV năm 2019
b)	Ban hành Quyết định công bố TTHC thuộc phạm vi quản lý hoặc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố, cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác trên Cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về TTHC	Quyết định công bố; kết quả cập nhật và CSDLQG	Văn phòng UBND TP	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Thường xuyên
c)	Công khai đầy đủ, kịp thời TTHC theo quy định tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị	Số lượng TTHC được công khai	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Văn phòng UBND TP	Thường xuyên
d)	Tích hợp TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC lên	Số lượng TTHC được công khai	Văn phòng	Sở, ngành	Thường xuyên

<b>TT</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
	Công Dịch vụ công trực tuyến thành phố Cần Thơ		UBND TP	TP, UBND quận, huyện	
đ)	Công khai, cập nhật TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết lên Cổng thông tin thành phần của sở, ngành, UBND quận, huyện.	Số lượng TTHC được công khai	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Văn phòng UBND TP	Thường xuyên
e)	Rà soát, đưa các TTHC vào thực hiện tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công/Bộ phận Một cửa các cấp	Các TTHC được niêm yết, công khai giải quyết tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công/ Bộ phận Một cửa các cấp	Sở, ngành thành phố, UBND quận, huyện	Văn phòng UBND TP, Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Trong năm 2019
g)	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC	Kế hoạch kiểm tra, Biên bản kiểm tra, Kết luận kiểm tra	Văn phòng UBND TP	Sở, ban, ngành TP, UBND các cấp	Quý II - Quý IV năm 2019
h)	Tiếp nhận các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, người dân về quy định hành chính	Văn bản chuyển xử lý, phản ánh kiến nghị	Văn phòng UBND TP	Sở, ngành TP, UBND các cấp liên quan	Trong năm 2019
i)	Xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Văn bản thông báo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị	Sở, ngành TP, UBND các cấp liên quan	Văn phòng UBND TP	Trong năm 2019
k)	Tổ chức thực hiện công tác truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC, cải cách TTHC	Các sản phẩm truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông, cơ	Văn phòng UBND TP	Trong năm 2019

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			quan truyền thông, báo đài, các đơn vị khác có liên quan		
l)	Thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích	Báo cáo kết quả	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Văn phòng UBND TP, Sở Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên
m)	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2018 của UBND thành phố về thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Báo cáo kết quả lồng ghép trong báo cáo công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng UBND TP	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Hàng quý
	- Xây dựng quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC	Dự thảo Quyết định	Sở, ngành thành phố	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Thông tin và Truyền thông và Văn phòng UBND TP	Quý I

<b>TT</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
	- Xây dựng mẫu phiếu đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Mẫu phiếu đánh giá	Văn phòng UBND TP	Sở, ngành TP	Trong năm 2019
	- Xây dựng bộ hồ sơ mẫu hoặc video mẫu hướng dẫn cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC	Bộ hồ sơ mẫu hoặc video mẫu	Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Văn phòng UBND TP	Trong năm 2019
n)	Triển khai Quy định về đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Báo cáo kết quả	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND các cấp	Trong năm 2019
o)	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công”	Kế hoạch về việc tổ chức điều tra sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn TPCT	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường học được chọn khảo sát	Quý II năm 2019
		Báo cáo kết quả khảo sát			Quý IV năm 2019
<b>3</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>				
a)	Tiếp tục triển khai, quán triệt và thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XII), Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị và Chương trình số 27-CTr/TU, Chương trình số 28-CTr/TU của Thành ủy Cần Thơ	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
b)	Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện có hiệu	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành	Trong năm

<b>TT</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
	quả 02 Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan hành chính; Đề án tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn đến năm 2020			TP, UBND quận, huyện	2019
c)	Thực hiện sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và UBND quận, huyện sau khi có Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP, trình Ban Thường vụ Thành ủy xem xét, có ý kiến trước khi tham mưu UBND phố trình HĐND thành phố thông qua	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
d)	Thực hiện nghiêm Kết luận số 17-KL/TW ngày 11 tháng 9 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương kết luận của Bộ Chính trị về tình hình thực hiện biên chế, tinh giản biên chế của các tổ chức trong hệ thống chính trị năm 2015 - 2016; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2017 - 2021	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
đ)	Nghiên cứu mô hình đánh giá tổ chức	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ		Trong năm 2019
e)	Tổ chức kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của 20% đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Sở Nội vụ	Trong năm 2019
g)	Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế	Báo cáo kết quả	Sở Y tế	Đơn vị trực thuộc	Trong năm 2019
h)	Khảo sát sự hài lòng đối với các dịch vụ y tế	Báo cáo kết quả	Sở Y tế	Bệnh viện đa khoa	Quý IV năm 2019

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
				TP, quận, huyện; các bệnh viện chuyên khoa	
<b>4</b>	<b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC)</b>				
a)	Rà soát cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp để tham mưu kế hoạch sắp xếp, bố trí biên chế và phân công nhiệm vụ theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
b)	Triển khai thực hiện thi tuyển chức danh lãnh đạo các cấp theo kế hoạch của Thành ủy, UBND TP	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019, theo chỉ đạo của Thành ủy
c)	Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
d)	Tổ chức thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
đ)	Tổ chức thực hiện Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2018 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP, UBND	Trong năm 2019



<b>TT</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
	NQ/TU ngày 27 tháng 12 năm 2016 của Thành ủy Cần Thơ; triển khai thực hiện Đề án bồi dưỡng CBCCVC của TPCT tại Trường Đại học California, Riverside, Hoa Kỳ, giai đoạn 2018 - 2020			quận, huyện	
e)	Tiếp tục cập nhật và hoàn thiện Phần mềm quản lý CBCCVC	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Sở, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
<b>5</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>				
a)	Tiếp tục thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP <sup>1</sup> , Nghị định số 16/2015/NĐ-CP <sup>2</sup> và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP <sup>3</sup> của Chính phủ	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Trong năm 2019
b)	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành TP, UBND quận, huyện	Trong năm 2019
c)	Đảm bảo việc thực hiện chi cho công tác CCHC kịp thời, đúng quy định	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Tài chính	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Trong năm 2019
d)	Tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư công theo hình thức công - tư (PPP) đối với việc cung cấp dịch vụ công trong y tế, giáo dục - đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình dự án cơ sở hạ tầng	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo		Trong năm 2019

<sup>1</sup> Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính.

<sup>2</sup> Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

<sup>3</sup> Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp kinh tế khác.

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
e)	Chuẩn hóa chất lượng dịch vụ giáo dục, đào tạo, y tế; nâng cao chất lượng các cơ sở giáo dục, đào tạo, khám chữa bệnh. Rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng, cơ chế giám sát, kiểm định chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công	Báo cáo kết quả thực hiện	Sở Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo		Trong năm 2019
<b>6</b>	<b>Hiện đại hóa hành chính</b>				
a)	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2019	Kế hoạch	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Tháng 12 năm 2018
		Báo cáo			Tháng 12 năm 2019
b)	Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố sử dụng và thực hiện kết nối liên thông gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành	Báo cáo định kỳ 06 tháng về tình hình sử dụng tại các cơ quan, đơn vị	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND TP	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Trong năm 2019
c)	Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 70/KH-UBND ngày 08 tháng 6 năm 2015 của UBND TP về lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến 2016 - 2020 trong đó ưu tiên triển khai theo Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ	35% TTHC được triển khai mức độ 3 và 12% TTHC đạt mức độ 4	Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND TP; Sở Nội vụ	Sở, ngành TP; UBND quận, huyện, xã phường, thị trấn	Trong năm 2019
d)	Đẩy mạnh tuyên truyền, thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử	- Tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử	Sở Nội vụ, Sở	Sở, ngành	Trong năm

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	dùng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4	lý trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 đạt 20%; - 95% hồ sơ khai thuế của doanh nghiệp được nộp qua mạng; 90% số doanh nghiệp thực hiện nộp thuế qua mạng; 85% cơ quan, tổ chức thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia Bảo hiểm xã hội; tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 7%	Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế TP; Bảo hiểm xã hội TP	TP; UBND các cấp	2019
đ)	Ban hành Quy chế, quy trình tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử trên địa bàn TP phù hợp với Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Quý I năm 2019
e)	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong các cơ quan nhà nước (thay thế Quy chế tại Quyết định số 955/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2014 của UBND TP)	Quyết định	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Quý II năm 2019
g)	Ban hành Quy chế hoạt động của Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử TP	Quyết định	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Quý II năm 2019

<b>TT</b>	<b>Hoạt động</b>	<b>Sản phẩm</b>	<b>Đơn vị chủ trì tham mưu</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
h)	Xây dựng hệ thống tổng hợp, thu thập trực tuyến ý kiến đánh giá của công dân, tổ chức và doanh nghiệp trong việc thực hiện các TTHC tại các cơ quan hành chính nhà nước TP	100% sở, ban, ngành có giải quyết TTHC, UBND quận, huyện, UBND xã, phường, thị trấn được trang bị hệ thống	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Quý III năm 2019
i)	Nâng cấp Cổng thông tin điện tử TP sở, ban, ngành, UBND quận, huyện; nghiên cứu xây dựng Cổng thông tin điện tử xã, thị trấn	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND TP	Sở, ngành TP, UBND các cấp	Quý IV năm 2019
k)	Đánh giá nội bộ việc thực hiện ISO không quá 12 tháng/ lần	Biên bản đánh giá nội bộ, Xem xét của lãnh đạo	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ngành TP, UBND các cấp	Trong năm 2019
l)	Rà soát, cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008	Quyết định công bố HTQLCL			Trong năm 2019
m)	Kiểm tra theo chế độ định kỳ việc áp dụng HTQLCL tại các cơ quan	30% số cơ quan thuộc đối tượng bắt buộc áp dụng HTQLCL được kiểm tra	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, ngành TP, UBND các cấp	Trong năm 2019
<b>7</b>	<b>Công tác chỉ đạo điều hành CCHC</b>				
a)	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC năm 2020	Kế hoạch của UBND TP	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Tháng 12 năm 2019
b)	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2020; tổ chức kiểm tra, thanh tra định kỳ, theo chuyên đề hoặc đột xuất việc thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Kế hoạch của UBND TP Tối thiểu 60% sở, ban, ngành, 100% UBND cấp huyện, 40% UBND xã	Sở Nội vụ	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Tháng 12 năm 2019
c)	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020	Kế hoạch của UBND TP	Sở Nội vụ	Sở, ngành	Tháng 12 năm

TT	Hoạt động	Sản phẩm	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
				TP; UBND các cấp	2019
d)	Theo dõi Chỉ số CCHC cấp tỉnh 2019	Báo cáo chấm điểm Chỉ số CCHC cấp tỉnh năm 2019	Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC TP	Sở, ngành TP; UBND các cấp	Theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ
đ)	Xác định Chỉ số CCHC sở, ngành, UBND quận, huyện năm 2019	Báo cáo kết quả đánh giá	Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC TP	Sở, ngành TP; UBND cấp huyện	Quý IV năm 2019

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện

a) Trên cơ sở Kế hoạch này, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND quận, huyện cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch CCHC để triển khai phù hợp với yêu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, xây dựng kế hoạch gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 31 tháng 01 năm 2019** để tổng hợp báo cáo UBND thành phố;

b) Chủ động chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2019 của UBND thành phố và Kế hoạch CCHC năm của cơ quan, đơn vị mình;

c) Tổng hợp, báo cáo định kỳ (quý I, 6 tháng, quý III và tổng kết năm) và các báo cáo đột xuất tình hình thực hiện Kế hoạch này theo chỉ đạo của UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và hướng dẫn của Sở Nội vụ;

d) Các sở, ban, ngành thành phố chủ trì nhiệm vụ CCHC được phân công trong Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hoàn thành nhiệm vụ đúng thời gian quy định, thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ về Sở Nội vụ tổng hợp để báo cáo UBND thành phố.

#### 2. Sở Nội vụ

Là cơ quan thường trực tham mưu về công tác CCHC của UBND thành phố; thực hiện các dự án, đề án CCHC do Chính phủ, Bộ Nội vụ triển khai, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, đánh giá, kiểm tra sở, ban, ngành thành phố, UBND các cấp triển khai thực

hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đạt yêu cầu, tiến độ quy định;

b) Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch theo quy định. Nghiên cứu, đề xuất với UBND thành phố xử lý những khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện Kế hoạch;

c) Chủ trì triển khai các nội dung: cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách công chức, công vụ và cải cách chính sách tiền lương cho CBCCVV; quản lý phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu theo dõi, đánh giá công tác CCHC của sở, ban, ngành thành phố, UBND các cấp; triển khai Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

d) Tham mưu UBND thành phố tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số CCHC hằng năm theo yêu cầu của Bộ Nội vụ; chủ trì triển khai xác định Chỉ số CCHC sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện; Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước;

đ) Tham mưu UBND thành phố theo dõi việc thực hiện Chương trình nâng cao hiệu quả quản trị và hành chính công thành phố Cần Thơ giai đoạn 2018 - 2020;

e) Phối hợp với các đơn vị, địa phương đẩy mạnh triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC;

g) Phối hợp với Sở Tài chính để lập, thẩm định và phân bổ kinh phí hoạt động triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch CCHC năm của sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện;

h) Hướng dẫn sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng báo cáo CCHC hằng quý, 6 tháng và hằng năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch;

i) Đề xuất khen thưởng thường xuyên, đột xuất, chuyên đề đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC.

### **3. Sở Tư pháp**

a) Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế;

b) Chủ trì triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### **4. Văn phòng UBND thành phố**

a) Đối với triển khai các nội dung cải cách TTHC:

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện công tác kiểm soát TTHC có ý kiến đối với quyết định TTHC của sở, ngành. Theo dõi, báo cáo việc ban hành, cập nhật Bộ TTHC của các đơn vị, địa phương. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông:

- Theo dõi, đôn đốc tình hình gửi, nhận văn bản điện tử liên thông giữa các cơ quan, đơn vị;

- Báo cáo kết quả giải quyết TTHC của các đơn vị, địa phương trên Cổng dịch vụ công trực tuyến thành phố.

## **5. Sở Tài chính**

a) Chủ trì tham mưu thực hiện đổi mới cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thẩm định kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định; chủ trì hướng dẫn sở, ban, ngành thành phố, UBND quận, huyện lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

## **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí từ ngân sách thành phố cho các đề án, dự án trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm về CCHC của các cơ quan hành chính nhà nước;

b) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo thành phố, lãnh đạo sở, ban, ngành với doanh nghiệp, ghi nhận những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp để tham mưu UBND thành phố những giải pháp kịp thời tháo gỡ, góp phần nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của thành phố trong năm 2019 và những năm tiếp theo;

c) Thực hiện các giải pháp đồng bộ để tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), trong đó tạo chuyển biến về cách ứng xử giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả trong nắm bắt, giải quyết kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp; nâng cao trách nhiệm để củng cố niềm tin cho người dân, doanh nghiệp tham gia đầu tư, kinh doanh;

d) Chủ trì, phối hợp với UBND quận, huyện theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định số 1441/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư trụ sở cấp xã, phường, thị trấn bảo đảm yêu cầu CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước.

## **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì triển khai nội dung ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước;

b) Phối hợp với Sở Nội vụ triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC, nhất là đẩy mạnh tuyên truyền dịch vụ công trực tuyến mức độ

3 và mức độ 4; trực tiếp chỉ đạo các cơ quan báo, đài, hệ thống đài truyền thanh cấp huyện có kế hoạch chủ động tuyên truyền về CCHC;

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND thành phố để kết hợp chặt chẽ việc triển khai Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2015 của UBND thành phố về việc thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan vận hành Cổng dịch vụ công trực tuyến thành phố Cần Thơ và Hệ thống thông tin một cửa điện tử;

đ) Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu về công nghệ thông tin.

## **8. Sở Y tế**

a) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện xây dựng phương pháp đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với các dịch vụ y tế công;

b) Chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố nghiên cứu cải cách TTHC trong lĩnh vực y tế theo hướng tạo thuận lợi cho người dân và giảm áp lực giấy tờ đối với các cơ sở điều trị, dành thời gian thích đáng để các cơ sở điều trị tập trung cho chuyên môn;

c) Tăng cường chất lượng cung ứng dịch vụ y tế trên địa bàn thành phố; theo dõi tình hình và kết quả CCHC, xã hội hóa lĩnh vực y tế.

## **9. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì và hướng dẫn thực hiện xây dựng phương pháp đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công sau khi được Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện;

b) Xây dựng thí điểm đề án cải cách TTHC theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong trường học, tạo thuận lợi cho người dân khi đến liên hệ giải quyết hồ sơ;

c) Giảm bớt áp lực về giấy tờ, sổ sách, báo cáo trong các đơn vị giáo dục nhằm giành thời gian chủ yếu cho công tác nâng cao chất lượng dạy và học.

## **10. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ thực hiện đổi mới cơ chế tài chính cho hoạt động khoa học và công nghệ và cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, đổi mới, quản lý và triển khai thực hiện có hiệu quả HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính tham mưu giao dự toán kinh phí cho các cơ quan hành chính duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008;



d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND thành phố, Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông và Sở Tài chính tổ chức kiểm tra theo chế độ định kỳ việc duy trì, cải tiến HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008;

e) Nghiên cứu việc chuyển đổi HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang phiên bản TCVN ISO 9001:2015 để tham mưu, trình UBND thành phố phương án chuyển đổi cho các cơ quan hành chính nhà nước thuộc thành phố từ năm 2020.

### **11. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Tuyên truyền về các nội dung CCHC thông qua các loại hình tuyên truyền thuộc chức năng của ngành;

b) Lãnh đạo, đôn đốc và kiểm tra ngành văn hóa thông tin quận, huyện thực hiện tuyên truyền CCHC.

### **12. Báo Cần Thơ, Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Cần Thơ, các cơ quan báo, đài Trung ương đóng tại địa phương**

Chủ động xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC để tuyên truyền Chương trình CCHC nhà nước và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội về CCHC nhà nước của thành phố.

### **13. Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo hệ thống ngành dọc tại địa phương**

Căn cứ vào Kế hoạch này và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị mình; định kỳ báo cáo gửi về UBND thành phố (thông qua Sở Nội vụ).

### **14. UBND quận, huyện**

a) Phân công Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND, các phòng, ban có liên quan tham mưu giúp UBND quận, huyện xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác CCHC năm của địa phương đề ra; đồng thời, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công tác CCHC ở địa phương;

b) Tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất công tác CCHC tại các phòng, ban; UBND xã, phường, thị trấn, nhất là kiểm tra việc tổ chức thực hiện TTHC và thái độ phục vụ của CBCCVC tại Bộ phận Một cửa các cấp;

c) Tiếp tục thực hiện mô hình Diễn đàn đối thoại trực tiếp giữa UBND cấp huyện với người dân phù hợp yêu cầu với địa phương mình;

d) Đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4;

đ) Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND cấp xã;

e) Bố trí kinh phí hợp lý cho hoạt động CCHC của địa phương phù hợp với tình hình thực tế của từng đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác CCHC năm 2019 của thành phố, trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện định kỳ báo cáo hằng quý, 6 tháng, năm; đồng thời, phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo UBND thành phố xem xét chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Bộ Nội vụ;
- TT. TU; TT. HĐND TP;
- UBND TP;
- UBMTTQVN TP và các đoàn thể;
- Sở, ban, ngành TP;
- HĐND và UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- VP UBND TP (2,3,4,5,6,7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT,ĐTS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Thành Thống**